

# SỞ TƯ PHÁP TỈNH TUYÊN QUANG

## TÀI LIỆU TRUYỀN THÔNG

### Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định định mức phân bổ kinh phí bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

Thực hiện Quyết định số 407/QĐ-TTg ngày 30/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022 – 2027”, Sở Tư pháp xây dựng tài liệu truyền thông về Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định định mức phân bổ kinh phí bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang do Sở Tư pháp chủ trì soạn thảo, cụ thể như sau:

#### I. SỰ CẦN THIẾT BAN NGHỊ QUYẾT

Ngày 25/7/2017, Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang đã ban hành Nghị quyết số 06/2017/NQ-HĐND Quy định định mức phân bổ kinh phí bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang (viết tắt là Nghị quyết số 06/2017/NQ-HĐND), căn cứ pháp lý chính để ban hành Nghị quyết số 06/2017/NQ-HĐND là Thông tư số 338/2016/TT-BTC ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật (viết tắt là Thông tư số 338/2016/TT-BTC). Nghị quyết số 06/2017/NQ-HĐND quy định định mức phân bổ kinh phí bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang bằng với định mức tối đa của Thông tư số 338/2016/TT-BTC, cụ thể: (1) Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh, quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh: Ban hành mới hoặc thay thế: **10 triệu đồng/văn bản**; Sửa đổi, bổ sung: **8 triệu đồng/văn bản**. (2) Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp huyện, quyết định của Ủy ban nhân dân cấp huyện: Ban hành mới hoặc thay thế: **8 triệu đồng/văn bản**; sửa đổi, bổ sung: **6,4 triệu đồng/văn bản**; (3) Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp xã, quyết định của Ủy ban nhân dân cấp xã: Ban hành mới hoặc thay thế: **6 triệu đồng/văn bản**; Sửa đổi, bổ sung: **4,8 triệu đồng/văn bản**.

Ngày 06/7/2022, Bộ trưởng Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 42/2022/TT-BTC sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 338/2016/TT-

BTC ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật (*viết tắt là Thông tư số 42/2022/TT-BTC*), đã nâng định mức phân bổ kinh phí bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật và chia định mức phân bổ xây dựng dự thảo nghị quyết và dự thảo quyết định riêng, cụ thể: (1) Ban hành mới hoặc thay thế: a) Dự thảo nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh **30 triệu đồng/dự thảo**; b) dự thảo nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp huyện **15 triệu đồng/dự thảo**; c) dự thảo nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp xã **10 triệu đồng/dự thảo**; d) dự thảo quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh **20 triệu đồng/dự thảo**; đ) dự thảo quyết định của Ủy ban nhân dân cấp huyện **10 triệu đồng/dự thảo**; dự thảo quyết định của Ủy ban nhân dân cấp xã **8 triệu đồng/dự thảo**; (2) Đối với văn bản sửa đổi, bổ sung: Định mức phân bổ kinh phí không quá 80% định mức phân bổ đối với văn bản được ban hành mới hoặc thay thế.

Vì vậy, định mức phân bổ kinh phí bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang quy định tại khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 06/2017/NQ-HĐND hiện nay thấp hơn nhiều so với định mức quy định tại Thông tư số 42/2022/TT-BTC.

Ngoài ra, khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 06/2017/NQ-HĐND quy định: *“Các nội dung không được quy định tại Nghị quyết này **thực hiện theo quy định tại Thông tư số 338/2016/TT-BTC** ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính Quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật và các văn bản pháp luật hiện hành”*. Tuy nhiên, Thông tư số 338/2016/TT-BTC đã được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 42/2022/TT-BTC, do đó quy định dẫn chiếu thực hiện theo Thông tư số 338/2016/TT-BTC đã không còn phù hợp.

Khoản 4 Điều 1 Thông tư số 42/2022/TT-BTC đã bổ sung quy định về định mức phân bổ kinh phí cho hoạt động thẩm định, thẩm tra đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, định mức này chưa được quy định tại Nghị quyết số 06/2017/NQ-HĐND.

Từ các vấn đề nêu trên, để đảm bảo thi hành kịp thời, có hiệu quả Thông tư số 42/2022/TT-BTC thì cần thiết phải ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh thay thế Nghị quyết số 06/2017/NQ-HĐND Quy định định mức phân bổ kinh phí bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

## **II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT**

### **1. Mục đích**

Thực hiện đúng, đầy đủ, kịp thời quy định về định mức phân bổ kinh phí bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật tại Thông tư số 338/2016/TT-BTC được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 42/2022/TT-BTC; bảo đảm kinh phí thực hiện công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật của địa phương.

### **2. Quan điểm xây dựng Nghị quyết**

- Bảo đảm việc thi hành Hiến pháp, pháp luật.
- Phù hợp với pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật; pháp luật về lập dự toán, quản lý, sử dụng, quyết toán ngân sách nhà nước; Thông tư số 338/2016/TT-BTC được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 42/2022/TT-BTC và các văn bản pháp luật có liên quan.

## **III. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG CỦA NGHỊ QUYẾT**

### **1. Phạm vi điều chỉnh**

Nghị quyết quy định về định mức phân bổ kinh phí bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

### **2. Đối tượng áp dụng**

- Cơ quan được giao nhiệm vụ xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp.
- Cơ quan, cá nhân liên quan đến việc lập dự toán, phân bổ dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp.

## **IV. NỘI DUNG CHÍNH CỦA NGHỊ QUYẾT**

Dự thảo Nghị quyết gồm 06 điều, cụ thể:

- **Điều 1:** Quy định về phạm vi điều chỉnh.
- **Điều 2:** Quy định về đối tượng áp dụng.
- **Điều 3:** Quy định về định mức phân bổ kinh phí bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật, trong đó:

(1) Đối với định mức phân bổ kinh phí bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật

Quy định định mức phân bổ kinh phí bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật đối với văn bản ban hành mới hoặc thay thế bằng 80% định mức tối đa tại Thông tư số 42/2022/TT-BTC; đối với văn bản sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ bằng 80% của văn bản ban hành mới/thay thế.

Riêng định mức kinh phí xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh chia làm 02 mức: (i) Nghị quyết quy định biện pháp có tính chất đặc thù phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế- xã hội của địa phương quy định tại khoản 4 Điều 27 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, định mức bằng 80% định mức tối đa quy định tại Thông tư số 42/2022/TT-BTC; (ii) Nghị quyết quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 27 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, định mức bằng 80% của Nghị quyết quy định biện pháp có tính chất đặc thù (bằng 64% định mức tối đa quy định tại Thông tư số 42/2022/TT-BTC).

(2) Đối với định mức phân bổ kinh phí cho hoạt động thẩm định, thẩm tra đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật: Bằng định mức tối đa theo quy định tại Thông tư số 42/2022/TT-BTC (3,7 triệu đồng đối với đề nghị xây dựng nghị quyết của HĐND tỉnh; 2 triệu đồng đối với văn bản của HĐND, UBND tỉnh ban hành mới hoặc thay thế; 1,5 triệu đồng đối với văn bản của HĐND, UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ)

**- Điều 4:** Quy định về lập dự toán, quản lý, sử dụng kinh phí bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật, trong đó:

(1) Việc lập dự toán, phân bổ kinh phí bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật được thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn.

(2) Hằng năm, các cơ quan được giao chủ trì soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật dự toán kinh phí bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tổng hợp chung vào dự toán ngân sách nhà nước của cơ quan gửi cơ quan Tài chính cùng cấp thẩm định, tổng hợp trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

Riêng đối với cơ quan thẩm định, thẩm tra và hoàn thiện dự thảo văn bản quy phạm pháp luật: Căn cứ quy định của Nghị quyết và các quy định của pháp luật hiện hành để lập dự toán kinh phí thẩm định, thẩm tra và hoàn thiện dự thảo văn bản quy phạm pháp luật tổng hợp chung vào dự toán ngân sách nhà nước gửi

Sở Tài chính tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

(3) Kinh phí xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật được phân bổ vào kinh phí giao thực hiện chế độ tự chủ.

- **Điều 5:** Quy định về tổ chức thực hiện.

- **Điều 6:** Quy định về điều khoản thi hành.

Các nội dung không được quy định tại Nghị quyết thực hiện theo quy định tại Thông tư số 338/2016/TT-BTC (đã được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 42/2022/TT-BTC) và các văn bản pháp luật hiện hành./.

***Nơi nhận:***

- Báo Tuyên Quang (để truyền thông);
- Giám đốc Sở;
- Các PGĐ Sở;
- Trang TTĐT PBGDPL, STP (đăng tải);
- Lưu: VT, XDKTTHPL&PBGDPL.(VTM.Hiền)

**SỞ TƯ PHÁP TỈNH TUYÊN QUANG**